

# SUBUD

• *TRONG TẬP NÀY:*

**BAPAK :**

— BA MƯƠI HAI CÂU HỎI  
VÀ TRẢ LỜI VỀ SUBUD  
LATIHAN

**GORDON VAN HIEN :**

— ĐỀ NHỊ ĐẠI HỘI-NGHỊ  
THẾ-GIỚI SUBUD

**TRẦN-CÔNG-ĐÂY :**

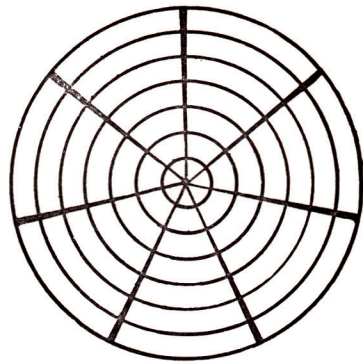
— LÁ THƯ TJILANDAK

• **Bà Đ.T.K. dịch :**

— CHUYỆN SUBUD  
CỦA TÔI  
(GADIJA SALIE)

**Bà NGUYỄN-VĂN-CỬ :**

— NHỮNG KINH - NGHIỆM  
CỦA ÔNG  
SUDARTO MARTOHUDOJO



DÀNH RIÊNG CHO HỘI-VIÊN  
VÀ DỰ-BỊ HỘI-VIÊN HỘI  
**SUBUD VIỆT - NAM**

\*\*\*

THÁNG 1-3 NĂM 1964 (I)

*Hàng Nam & Murvani tặng*

*gm* 1.2011

# S U B U D

THÁNG 1—3



NĂM 1964 (1)

## BA MƯƠI HAI CÂU HỎI VÀ TRẢ LỜI VỀ **SUBUD LATIHAN**

(Tiếp theo kỳ trước)

### Câu hỏi 22.

*Có phải là những người già làm Latihan yên-tĩnh không? Sự-kiện ấy có thường như vậy không?*

### Trả lời.

Trong thực-tế thì những người già ấy chưa cảm-giác thấy mình yên-tĩnh. Lý-do của sự yên-ôn và không cử-động của họ trong Latihan là vì họ chưa có khả-năng nhận được thực-sự Latihan. Nếu họ có khả-năng nhận được thì chắc-chắn thể nào thân-thể họ cũng cử-động, và những cử-động ấy sẽ lan ra toàn thân, và rồi họ sẽ thấy toàn thân họ sống linh-động. Vì vậy người ta khuyên họ cần bỏ những tư-tưởng và tất cả những gì đến với họ trong trí-óc và xác thân. Như thế họ sẽ tức thời có khả-năng nhận được thật-sự và những cử-động của thân thể họ sẽ chứng-minh sự kiện này.

### **Câu hỏi 23.**

*Chúng tôi nghe người ta nói rằng nếu thấy người nào không cử-động trong Latihan thì khuyên người ấy nên tự-ý bắt đầu động đây rồi những cử-động sẽ liếp theo. Như thế có đúng không?*

#### **Trả lời.**

Không. Đừng bao giờ làm như thế. Nếu không thấy thúc đẩy tự ở bên trong thì chớ nên cử-động. Tinh chất của những cử-động không phát khởi tự ở bên trong là làm trôi dạt những dự vọng trong tâm, mà tâm của ta là một ổ sức mạnh hạ-đẳng nó hay phá rối ta trong việc sùng bái và phụng-sự Thiêng-Liêng. Vậy điều tốt hơn hết là hãy kiên-nhẫn chờ và quy thuận hoàn-toàn Thiêng-Liêng; sau này ta sẽ có đủ khả-năng tiếp-nhận được tự ở bên trong ta, ngoài tất cả sự mong đợi của tâm. Như thế có nghĩa là ta sẽ được đánh thức dậy do sức mạnh của Thiêng-Liêng, như Bapak đã giải-thích trong những buổi nói chuyện.

### **Câu hỏi 24.**

*Một hội-viên già nhận thấy rằng trong một thời-gian sau những buổi Latihan tại họ nghe lại nặng hơn trước. Vậy phải làm thế nào?*

#### **Trả lời.**

Sức mạnh của Thiêng-Liêng là nguồn gốc của Latihan; bởi vậy những giải-quyết của tất cả các vấn-đề của chúng ta đều ở trong Sức mạnh của Thiêng-Liêng. Chúng ta là những con người, chúng ta chỉ có một việc là quy-thuận mà thôi. Còn những người nào nhận được Latihan mà bệnh tật lại tăng lên thì thật ra không phải vì Latihan mà bệnh tật tăng, mà là vì xác thân họ làm cho sự thanh lọc của họ khó khăn. Bởi thế chúng ta phải mong rằng những người đau bệnh sẽ kiên-nhẫn và sẽ quy-thuận hoàn-toàn Thiêng-Liêng để sự thanh-lọc được dễ-dàng.

**Câu hỏi 25.**

*Một hội-viên vào SUBUD được gần sáu tháng; trước kia họ làm nhiều cử-động, nhưng mới đây Latihan của họ yên-tĩnh hơn nên họ thắc-mắc. Xin Bapak cho biết tại sao?*

**Trả lời.**

Tinh-cách của những cử-động trong Latihan thay đổi luôn. Có khi trong Latihan chúng ta tiếp nhận được tại những bộ-phận không cử - động giống như các cử - động của tay chân hoặc thân thể. Thật ra vị hội - viên nơi trên có tiếp-nhận được trong Latihan, nhưng tinh-cách của sự tiếp-nhận ấy khác. Điều này không phải là một điều đáng tiếc. Sau này họ sẽ có thể cảm thấy những thay đổi và nhận thức được những sự khác-biệt trong cái gì mà họ nhận được trong Latihan.

**Câu hỏi 26.**

*Có một cách nào để giải-quyết những vấn-đề trong đó các cá-nhân xung-đột với nhau? Cần phải làm gì trong những trường hợp ấy?*

**Trả lời.**

Người ta có thể giải-quyết dễ-dàng các vấn-đề ấy với điều-kiện là tất cả mọi người đều nhất tâm thâm tín Thiêng-Liêng Toàn-Năng. Thái-độ ấy sẽ tỏ ra rằng các vị không bị ảnh-hưởng bởi sự tranh dành quyền-thế và địa-vị hoặc sự tranh chấp độc-quyền về lẽ phải. Vì vậy lời khuyên-nhủ của Bapak cho tất cả các vị là : ở trong sự thâm-tín Thiêng-Liêng, các vị sẽ thật sự cảm thấy nhau y như là anh em, chị em ruột thịt, nghĩa là các vị sẽ quý trọng nhau và yêu mến nhau.

**VỀ VẤN-ĐỀ NGHIÊN RỤU**

**Câu hỏi 27.**

*Xin Bapak cho biết có nên khuyến một người đang say rượu chớ nên làm Latihan không? Nếu làm cùng Latihan với*

*một người say rượu thì có hại gì không? Nếu có hại thì nên xử sự thế nào?*

**Trả lời.**

Điều tốt hơn hết là khuyên người nghiện rượu đừng uống rượu trước khi làm Latihan, để họ có thể tiếp nhận được tốt; như vậy họ sẽ có thể thanh-lọc được tật thích uống rượu. Nếu người ấy làm được thế thì rất có nhiều hy vọng là họ sẽ bỏ được tật nghiện rượu. Người ấy phải chịu làm như trên, nhưng nếu họ không nghe và cứ tiếp tục uống rượu trước khi làm Latihan thì điều tốt hơn hết là tạm thời không cho họ dự vào buổi Latihan chung, vì ảnh-hưởng của họ sẽ làm cho người khác không thể yên-tĩnh được tâm trí trong lúc làm Latihan. Nếu người ấy cứ ương-ngạnh muốn tập Latihan với mọi người trong khi còn say rượu thì nên để cho họ tập riêng với một phụ-tá nếu có một phụ-tá rảnh rỗi. Còn những lời nói ấy không phát ra từ bên trong họ và cũng không phải do ý muốn của Thiêng-Liêng, vì tâm trí của họ đã bị ma men ám ảnh và làm u-mê.

## CÁC VẤN-ĐỀ THUỘC VỀ NỮ PHÁI

**Câu hỏi 28.**

*Một phụ-nữ phải xử sự thế nào nếu trong khi đang có kinh-nguyệt họ được mời làm Latihan với những người bệnh hoặc hấp-hối?*

**Trả lời.**

Latihan cho người bệnh chỉ dành riêng cho hội-viên SUBUD mà thôi, chứ không làm cho người ngoài SUBUD. Một tuần-lễ có thể làm hai hoặc ba Latihan cho người bệnh, tại nhà họ, do những phụ-tá làm.

Những nữ phụ-tá trong thời kỳ có kinh-nguyệt không được làm Latihan với những người bệnh và cả với những hội-viên thường. Trong thời kỳ ấy họ không được làm Latihan để giúp

đỡ những người đau, và họ cũng không được làm Latihan riêng cho chính họ nữa ; họ phải ngưng tập Latihan.

**Câu hỏi 29.**

*Phụ-nữ thỉnh thoảng có nên làm một Latihan thanh-lọc trong thời kỳ có kinh không ?*

**Trả lời.**

Trả lời cũng như cho câu hỏi trên (số 28).

**Câu hỏi 30.**

*Phải chờ cho đến khi hết hẳn kinh-nguyệt mới tập Latihan trở lại, hay là có thể bắt đầu làm Latihan khi kinh sắp sửa hết ?*

**Trả lời.**

Cũng như trả lời cho câu hỏi 28.

**Câu hỏi 31.**

*Trong những điều chỉ-dẫn cho phụ-nữ, Bapak có dặn rằng sau khi kinh-nguyệt đã hết, người đàn-bà phải gội đầu cho sạch rồi hãy làm Latihan trở lại. Vì lẽ gì phải gội đầu vào lúc ấy? Điều dặn này có áp dụng cho những phụ-nữ nào thường vẫn gội đầu luôn không?*

**Trả lời.**

Sự sạch sẽ sau thời-kỳ kinh nguyệt không những áp-dụng cho tóc mà thôi, mà còn cho tất cả thân thể. Phải tắm gội để cho toàn thân được thật sạch sẽ.

Điều dặn trên có mục-dịch giữ gìn cho thân-thể được sạch. Vậy chớ quên điều ấy ; các vị sẽ nhận thấy rằng sự sạch-sẽ là một nguyên-tắc tuyệt-đối.

**Câu hỏi 32.**

*Ông Bennett có nói rằng người đàn-bà trong khi đang cho con bú có cảm-giác làm Latihan. Vậy người đàn-bà có nên cảm thấy như thế không, và có phải làm một Latihan thanh-lọc trước khi cho con bú không ?*

### Trả lời.

Các vị đã là hội-viên SUBUD thì các vị sẽ nhận thấy rằng sự thanh-lọc và thánh-hóa con người chỉ có thể đạt được nếu người ta tận tâm phục-vụ Thiêng-Liêng. Bởi vậy không có gì hại nếu trong lúc cho con bú trong thâm tâm người mẹ tưởng niệm đến Thiêng-Liêng và chỉ có một ý-niệm là phụng-sự Ngài. Như thế, sữa của người mẹ chảy ra là một dòng sữa được thanh-lọc, với nghĩa là dòng sữa ấy không chứa đựng những ảnh-hưởng của dục-vọng và của những sức mạnh xấu-xa.

« Các hội-viên SUBUD hoàn toàn tự-do xuất bản, viết và đọc những gì mà mình thích. Tuy nhiên Bapak khuyên : Tốt hơn hết là tránh xuất bản những lý-luận suông về SUBUD và những bài có tính cách đánh giá SUBUD hoặc so-sánh SUBUD với những tôn-giáo hoặc những phương-pháp tu-dưỡng tâm-linh khác. Những tài-liệu như thế chỉ tạo rối-ren trong tâm trí người đọc và là nguyên-nhân cho những thắc-mắc. Bapak đã phải tốn rất nhiều thì-giờ để gỡ những rối-ren và giải những thắc-mắc của nhiều người do những bài nói trên gây nên. Bapak khuyên rằng ngoại trừ Tập-San Pewarta, trong đó đăng những bài giảng và lời giải của Bapak, những sách, báo khác chỉ nên đăng những chứng-nghiệm bản-thân của hội-viên SUBUD mà thôi. Một thí dụ là những bài viết về chứng nghiệm của Masu Sudarto đăng trong Tập-San Pewarta; những bài ấy, như Bapak đã nói, không phải là lý-thuyết mà là sự ghi chép những gì Sudarto đã tự mình chứng-nghiệm. »

B A P A K



# ĐỀ NHỊ ĐẠI HỘI NGHỊ THỂ - GIỚI SUBUD

— Gordon Van Hien —

**C**HẮC hẳn là mỗi đại-biểu đi dự Đại Hội Nghị khi ra về đều có những cảm-tưởng và kết-luận khác nhau, riêng-biệt và duy nhất cho mỗi người. Nhưng khi mới đến khu Đại-học đường Briarcliff là nơi nhóm họp Đại-Hội thì phần lớn chúng tôi đều có những ý-tưởng đặc-biệt giống nhau.

Thật vậy, khi ấy đa số chúng tôi đều nghĩ rằng Đại-Hội thứ nhất đã nghiên cứu và ấn-định gần hết những nguyên-tắc cần thiết để hướng dẫn chúng tôi trong mọi tổ-chức thế gian của Subud rồi, vậy chúng ta họp Đại Hội thứ nhì này với những mục-đích gì nữa? Những kết-quả thu-lượm được sẽ là những kết-quả vật-chất hoặc tinh-thần, hay là cả hai? Những câu hỏi trên thật là ngu-xuẩn nhưng đáng tha thứ.

Về phần riêng tôi, tôi không thể nào tưởng-tượng được những vấn-đề gì có thể đem ra thảo-luận cho hết được hai tuần-lễ hội-họp. Trí óc lười biếng của tôi đã dự thảo một chương-trình nhàn rỗi lý-tưởng sau đây : Ăn điếm-tâm ; đánh quần vợt rồi tắm ; ăn cơm trưa ; tắm rồi đánh quần vợt ; ăn cơm tối ; làm Latihan ; nghe Bapak nói chuyện, rồi đi ngủ.

Nhưng trong thực-tế thì chúng tôi đã chẳng được nhàn hạ như vậy, tuy rằng công việc thực sự của Đại-Hội không làm cho chúng tôi quá đổi mệt nhọc. Sự mệt nhọc là do khí hậu : trời nắng chang chang, vừa nóng vừa ẩm, nhiệt-độ luôn luôn từ 32 đến 37 độ.

Sự thành-công tốt đẹp của Đại Hội một phần lớn là do sự « lựa chọn » may mắn vị chủ-tịch. Tôi nhớ rằng khi ấy tôi cảm

thấy trong tâm tôi ước mong bạn Tarzie Vittachi sẽ được « bầu ». Điều ước mong ấy đã thành sự thật, tuy hai chữ « bầu » và « lựa chọn » trong dịp này có một ý-nghĩa riêng-biệt của Subud.

Trong buổi họp đầu tiên, các đại-biểu đưa ra 6, 7 tên đề bầu vào chức chủ-tịch. Đến tối hôm ấy, trước sự hiện-diện của Bapak, 14 phụ-tá nam và nữ làm trắc-nghiệm những tên đã được đưa ra. Tên của Tarzie là kết-quả của cuộc trắc-nghiệm này. Dầu chỉ đứng về phương-diện thuần-túy thế-gian mà thôi thì cũng không thể tưởng-tượng được một kết quả nào tốt đẹp hơn. Có thể nói rằng Tarzie không thuộc về một xứ-sở nào, tuy Tarzie thuộc về tất cả các xứ-sở, do công-việc làm và các cuộc du-hành của bạn ấy. (1)

Chẳng cần nói, cách làm việc của Tarzie hết sức giản-dị ; những thủ-tục và nghi-thức được đơn-giản hóa đến mức tối đa ; các buổi làm việc cũng vậy.

. . . . . Ngay trong buổi họp đầu của Đại Hội, Bapak đã nhắc lại một lần nữa cho hội-viện chúng ta nhớ rằng, tuy trong Subud làm Latihan là việc quan-trọng đệ nhất, chúng ta cũng chớ khinh rẻ các cuộc thảo-luận về các vấn-đề tổ-chức và điều-hành thuộc về thế-gian.

Bapak khuyến-khích mọi người phát biểu ý-kiến của mình trong những cuộc thảo-luận. Bởi vậy, sau mấy ngày họp đầu, Bapak không đến dự vài buổi nhóm đề cho mọi người phát biểu ý-kiến được tự-do hơn. Có một hôm chúng tôi thỉnh cầu Bapak nói với chúng tôi về một vấn-đề (xuất bản sách, báo) trước khi chúng tôi đem vấn-đề ấy ra thảo-luận trong một buổi khoáng đại hội-nghị. Bapak dụ-

---

(1) Tarzie Vittachi là một ký-giả quốc-tế nổi danh, đã được phần thưởng Báo-chí của Tổng-Thống Phi-luật-Tân Magsaysay, năm 1959. Tarzie Vittachi là người Tích-Lan (Ceylon) và hiện ở Mã-Lai, làm đại-diện cho Viện Báo-Chí Quốc-Tế (International Press Institute) tại Á-Châu.

dàng bảo chúng tôi rằng nếu Bapak làm như thế thì sau này tất cả mọi người đều sẽ chỉ nhắc lại những gì mà Bapak đã nói.

Chúng tôi đem ra thảo-luận các vấn đề thuộc về thể-gian, còn các vấn-đề thuộc về « tâm-linh » thì chúng tôi thỏa-thuận rằng sẽ đề thỉnh cầu ý kiến của Bapak. Nhưng những vấn-đề thuộc về tâm-linh ấy thường như luôn luôn phát xuất từ một nguồn rất khả-nghi, bởi vậy trong Đại Hội đã nảy ra một thành-ngữ rất ngộ nghĩnh mà không biết ai là người sáng tạo ra, ấy là thành-ngữ : « những vấn-đề tâm linh thuộc về trí thức » (Spiritual questions from the mind).

. . . . . Câu trả lời ngắn nhất và rõ ràng nhất của Bapak là câu trả lời cho một hội-viên hỏi rằng chúng ta có thể đăng lên báo những giờ Latihan như người ta vẫn thường đăng những giờ làm lễ tại các nhà thờ không ? Sau khi câu hỏi ấy được dịch ra tiếng Indonesia, Bapak không nhớ đến tài thông dịch của ông Usman để trả lời. Ngài nói : « No » (không).

Quyết định quan-trọng nhất đã đạt được trong Hội-Nghị là việc tổ-chức « Cơ Quan Phục Vụ Quốc-Tể SUBUD » (SIS)... Trong buổi nói chuyện sơ-khởi về nhiệm-vụ và khả-năng của Cơ-quan này, Bapak đã cho biết rõ là tuy một cơ-quan như vậy có thể không phát-triển trong thời-gian 2, 3 hoặc 4 năm sắp tới, nhưng HIỆN NAY đã đến lúc tổ-chức rồi. Bởi vậy chúng tôi đã tổ-chức Cơ-Quan nói trên (1).

Một trong những điều đáng đề ý trong Hội-Nghị là sự chú-trọng của Bapak đến Tập-San « *Pewarta kedjiwaan SUBUD* ». Bapak nhấn mạnh nhiều lần rằng Tập-San « *Pewarta* » là Tập-San duy-nhất phát khởi từ Bapak. Người ta đã nhận thấy một phần rất lớn những câu hỏi gửi về Văn Phòng Bapak tại Djakarta

(1) Xin xem những chi-tiết tổ-chức trong Tập-San kỳ trước.

hoặc đưa trình Ngài trong dịp du-hành này, đều đã được trả lời nhiều lần trước kia rồi, hoặc ở trong Tập-San Pewarta hoặc ở trong cuốn « SUBUD and the Active Life », hoặc trong những bài nói chuyện của Bapak. Những hội-viên SUBUD trong hoàn-cầu có thể làm được rất nhiều để giảm bớt gánh nặng không cần-thiết đặt vào Bapak nếu họ chịu hỏi những phụ-tá tại Trung-Tâm địa-phương hoặc tại Trung-Tâm Quốc-Gia của họ trước khi ào-ạt gửi những câu hỏi đến Bapak. Và những phụ-tá tại mọi nơi cũng sẽ giúp Bapak được rất nhiều nếu họ tự mình làm quen với những trả lời về một số những câu hỏi thường đặt ra và đã được Bapak giải-thích nhiều lần trong những Tập-San và sách vừa nói trên.

Mọi người đều biết rằng Bapak rất khoan-hồng đại-lượng và hoan-hỷ trả lời tất cả những câu hỏi của mọi người, dù những câu hỏi ấy vớ-vẩn, nhất là khi nó có vẻ quan-trọng đối với người hỏi. Nhưng đồng thời ai cũng nhận thấy rằng SUBUD mỗi ngày một phát triển rộng lớn trên khắp hoàn-cầu, và như vậy hiển-nhiên là Bapak không thể nào đủ sức mạnh để đích thân trả lời cho từng người được. Chúng ta có thể giúp ích nhiều để giảm bớt gánh nặng của Bapak về phương-diện ấy nếu chúng ta chịu khó hơn lên một chút và tự mình tìm lấy những trả lời.

Ở đây tôi chỉ có thể nói phác qua về những kết-quả « vô-hình » của Hội-Nghị. Nhưng ai không đi dự Đại-Hội cũng có thể tưởng tượng dễ dàng được là đối với mỗi chúng tôi, những cuộc gặp gỡ cá-nhân rất nhiều, những cuộc đàm-luận và kết-giao thân-thiết thật quả là những nguồn vui-sướng và những kinh-nghiệm vô cùng quý giá. Giả thử chỉ có những cuộc gặp gỡ hờn-nhiên và những buổi đàm-luận và hội-họp ngoài lề ấy thôi thì Đại-Hội cũng đã thành công và đạt mục-dịch rồi, dù chẳng thu thêm được kết-quả nào khác trong các vấn-đề xa-xa, trọng đại hơn. Nhưng sự may mắn đã đến với chúng tôi ; chúng tôi đã gạt hái được rất

hiều thành công trong cả hai lãnh-vực vật chất và tinh-thần.

Ngoài những buổi Latihan ban tối, những buổi diễn-giảng và trắc-nghiệm của Bapak, còn có những buổi nói chuyện rất lý-thú của các hội-viên, trong đó có chiếu những kính ảnh về Trung-Tâm Tjilandak, Trung Tâm Wolsburg và một cuộc du-hành thăm những Trung Tâm Subud khác trong hoàn-cầu. Nhiều buổi ca-nhạc và một dạ-hội nghệ-thuật do hoàn-toàn những hội-viên SUBUD trình diễn, trước sự hiện-diện của Bapak, đã làm cho chúng tôi luôn luôn bận rộn nhưng thật là vui-vẻ.

Ibu đã trang trọng, kiên-nhẫn và can-đảm dự tất cả những buổi họp của chúng tôi. Bà Aminah thép từng Ibu, lúc nào cũng bình-tĩnh và đáng mến yêu ; bà đã được tất cả mọi người thán-phục, cũng như ông Usman được thán phục với sự thành-công hoàn-toàn của ông trong công việc thông-dịch và các hoạt-động khác.

Hội-viên Subud khắp thế-giới hội họp nơi đây đều đã nhận thấy trả lời của Bapak cho rất nhiều câu hỏi về sự tu-tập là : « HÃY QUÝ THUẬN. HÃY KIÊN-NHẪN. HÃY LÀM LATIHAN ĐỀU ĐỀU ; LÀM LATIHAN LÀ VIỆC QUAN TRỌNG ĐỆ-NHẤT. » Khi nào Bapak nói chuyện với chúng tôi về các vấn-đề khác thì hình như vì tại chúng tôi mong đợi Ngài nói về những vấn-đề ấy. Bởi vậy, một số lớn hội-viên chúng tôi không lấy gì làm lạ khi thấy về phương-diện tâm-linh rất ít vấn-đề hoàn-toàn mới mẻ được đề-cập đến, tuy những vấn-đề cũ đã được đem ra rọi sáng và giải-thích một cách mới mẻ.

Thí-dụ như việc làm trắc-nghiệm của mỗi người ; từ trước tới nay chưa bao giờ việc làm trắc-nghiệm được chú-trọng đến như thế, và chính Bapak đã hướng dẫn nhiều buổi trắc-nghiệm với sự hiện-diện của toàn thể các hội-viên trong Đại Hội, hoặc tại những nơi khác trong cuộc du-hành vòng quanh thế-giới lần thứ ba này của

Ngài. Các bạn SUBUD đừng mong tôi diễn-tả hoặc tri-giá việc tập làm trắc-nghiệm và các việc liên-quan khác, vì lẽ những việc làm ấy không thể nào đo-lường và để dàng đánh giá bằng lời nói được.

Chỉ cần nói rằng buổi giảng cuối cùng của Bapak cho các phụ-tá, vào ngày 25-7-1963, đã là một dịp quý không thể nào quên được để các phụ-tá tập làm trắc-nghiệm và nghe những giải-thích. Tiếc rằng một phần lớn buổi nói chuyện này đã không ghi âm được.

GORDON VAN HIEN

## Tin Tức Quan Trọng

Do sự tổ chức của Trung Tâm Subud Đức Quốc và đáp lời thỉnh cầu của các Trung Tâm Subud khác tại Âu Châu, Bapak sẽ du-hành viếng thăm các Trung Tâm này vào đầu tháng 7 dương lịch sắp tới.

Theo chương trình dự-định, Bapak sẽ viếng thăm Subud-Marseille (Pháp-Quốc) từ 1 đến 8-7-1964; Ngài thăm Subud Paris từ 9 đến 18-7, rồi lần lượt đi thăm các Trung-Tâm Subud tại Genève, Vienne, Munich, Wolfsburg, Bruxelles, Den Haag và Oslo cho đến 16-9-1964.

Trên đường trở về Indonesia, Bapak sẽ viếng thăm các Trung-Tâm Subud Hidarabad, New-Delhi, Calcutta và, theo lời mời của Hội Subud Việt-Nam Ngài sẽ ở lại Sài-gòn với Hội chúng ta từ 11 đến 20-10-1964.

Theo tin nhận được thì hình như Ibu không dự cuộc du-hành Âu-Châu này. Bác-sĩ Usman, Phụ-tá, sẽ tháp tùng Bapak.

# Lá thư Tjilandak

\* của TRẦN-CÔNG-ĐẦY

## I. ƯỚC NGUYỆN TÌM SỰ PHỤ.

Từ ngày được Ông trên cho gặp SUBUD và được hưởng lợi lạc ít nhiều cho thân tâm và trong gia-đình, tôi thường ao ước làm sao gặp được Bapak càng sớm càng tốt, mặt dầu biết mình chưa đủ điều kiện để thân thập được nhiều khi gần Ngài. Hằng ngày dành dụm ít nhiều, bỏ những điều không cần thiết, nay coi được đủ phương tiện tài chánh, tôi liền viết thư về Tjilandak xin Bapak cho phép đến viếng Ngài trong vòng 6 tháng vì, theo lời dặn của Ô. Ruzo (vị phụ tá đã mở cho tôi và gia-đình tôi), muốn được lợi lạc khi gần Bapak thì phải ở gần Ngài ít nữa 6 tháng sắp lên. May quá, Bapak gởi thư cho phép. Tôi liền đi lo giấy tờ, lập hồ sơ xin xuất ngoại. Đi đến đâu cũng được dễ dàng, mau chóng, tôi liền nhớ lại lời của cô Aurora (người Mỹ-Tây-Cơ) nói, khi cô ghé thăm Subud Vietnam tại Saigon hồi năm 1962 : «khi nào Bapak cho phép thì giấy tờ sẽ được dễ dàng, mau chóng». Một chuyện này đủ chứng minh điều ấy : Trước đây 2 tháng tôi có bán hai căn phố và khi đó cần phải có giấy không thiếu thuế thì người mua mới xin qua bộ được. Giấy này tôi phải đi đó đi đây và đợi 4 ngày mới được. Lần này cũng phải có giấy không thiếu thuế, thế mà tôi chỉ mất một buổi chiều là xong, vì đến phòng giấy nào cũng gặp bạn quen giới thiệu (bạn quen này không phải làm tại đây mà là tình cờ ở các sở khác đến vì công vụ và gặp tôi tại đây, thế mới lạ). Còn khi đến Tổng Nha Cảnh Sát thì được gặp các vị thượng cấp nào cũng bảo như viên tùy thuộc rằng tôi đi hành hương tìm đạo, chớ không phải đi làm thương mại chợ đen, vậy hãy làm giản tiện và mau mau cho. Tôi được giấy xuất ngoại ngày 10-1-64 và ngày 20-1-64, hồi 12g.30 tôi lên đường tìm đến Sự Phụ.

Tôi quên nhắc lại là trong lúc Ô. Prio Hartono, Phụ-tá cao niên và kinh nghiệm viếng thăm Saigon, tôi có gặp ông làm «trắc nghiệm» coi chừng nào tôi gặp được Bapak. Ông liền trả lời: qua năm 1964. Nói vậy thì hay vậy chứ tôi không biết có đi được hay không, vì tiền chưa có sẵn và tình hình quốc tế coi cũng không được thuận tiện hầu xuất ngoại dễ dàng.

Nay được giấy đi rồi thì nghĩ lại chuyện gì Ông Trên cũng đã sắp đặt trước, mình chỉ có phú thác hoàn toàn cho Thiêng Liêng và nhân nại mà chờ.

## II. TÔI GẶP BAPAK

Tàu bay cất cánh hồi 12 g 25. Trong lúc lộn xộn tôi đi lấy số chỗ ngồi, người ta cho số 8c, còn Ô. Prévôt là bạn SUBUD đồng hành với tôi, lấy sau tôi 15 phút mà khi lên tàu bay cũng vẫn ngồi gần nhau, ông ấy số 8A, còn số 8b bỏ trống; Thiêng liêng có ý bảo tôi phải lo cho Ô. Prévôt và Ô. Prévôt phải lo cho tôi. Hồi 1g 15 cho ăn đồ nguội; tôi chỉ ăn cái bánh và uống chút café cho tỉnh táo còn đồ nguội thì Ô. Prévôt ăn cả 2 phần. Máy bay bay thật êm nhờ bay cao và trời tốt. Đi tàu bay ban ngày thật thú vị hết sức; tôi được thấy thành phố Saigon và Singapore cùng Djakarta rất rõ ràng. Đến Singapore hồi 2 g 47. Sân bay, mặc dầu hầy còn ít nhà tranh, coi đẹp lắm Ô. Prévôt, nhờ có kinh nghiệm, xuống đất đi đến chỗ xe chờ hành - lý coi xem có ai lấy lộn đồ đạc của mình chẳng, vì rui nhân viên đem hành lý của mình xuống Singapore thì mình phải khờ tâm chờ đợi và tốn tiền đi tới đi lui. Máy bay cất cánh hồi 3 g 05, rồi nhân viên tàu bay cho uống nước thơm, kể đến 3 g 30 cho ăn bánh ngọt và uống café hay trà nữa. Vì gần đến Djakarta, tôi sợ không gặp ông Hartono nên có làm quen với một bà người Việt-Nam có chồng Huê-Kỳ làm kỹ-sư tại Sumatra là Ô. Paul Cooch. Ông này biết tiếng Pháp chút đỉnh; ông nói chuyện với tôi có pha trộn tiếng Anglais nên



tôi hiểu hết. Ông dặn tôi đừng có ngại gì cả ; khi đến sân bay ai hỏi gì cũng làm bộ không biết và đi gần ông để ông coi chừng dùm cho. Ông lại nói nếu đến Djakarta không có ai rước thì Ông sẽ thuê xe đưa đến Tjilandak. Ông nói rằng thấy người đi tìm đạo thì thương mến lắm. Ông ân cần mời tôi có rảnh đến Sumatra ăn ở nhà ông vài ngày cho biết xứ người, đừng ngại. Ông có cho chỗ ở dàng hoàng. Tôi trả lời : « Yes, Yes » mà trong bụng không tính đi chút nào vì ít tiền và không muốn xa Bapak lúc nào hết. Đúng 4g18 đến Djakarta, đem đồ xuống vào ga trình giấy tờ và lấy lại sổ thông-hành (vì trước khi đến sân bay nhân viên phụ trách phát tờ khai mang trong mình những gì và thu luôn sổ thông-hành). Sau khi lấy sổ thông-hành thì đi đến bàn giấy xét vệ-sinh, sau rồi đến bàn giấy nhập nội (imigrasi), rồi vào nơi khám xét hành lý. Nhờ Ông Cooch đã dặn nên khi nhân viên bảo tôi vào phòng kín tôi làm bộ không hiểu, tôi đứng chần chờ và làm Latihan ; kể đó có hành khách đến và đẩy tôi đi, thành ra tôi khỏi vô. Tôi kiểm valise của tôi cho họ xét và trong khi gài lại thì tay tôi cột giây nhưng mắt cứ tìm kiếm Ông Hartono mà không thấy, lại thấy Ông Winkler và Ông Brodjolukito, 1 trong 4 « Phụ-tá danh tiếng » ra đón tôi. Tôi mừng quá, tôi kiểm Ô. Cooch dặng cảm ơn. Tôi theo Ô. Winkler ra xe ô-tô và giới thiệu luôn Ô. Prévôt. May Ông Winkler cũng vui lòng thân nhận cả Ô. Prévôt về Tjilandak. Hỏi ra mới biết là Ô. Hartono mắc đi phạm sự tại Sumatra nên Bapak dạy Ô. Winkler đi đón tôi bằng xe của Bapak. Lúc tôi đến Tjilandak hồi 5g30 thì Bapak còn nghỉ. Tôi vào phòng thay đồ, tắm rửa. Phòng tôi có 2 giường, đủ cho tôi và Ô. Prévôt. Phòng rộng lớn, có phòng tắm và phòng vệ sinh nên tiện lắm. Bapak và Ibu ở lầu trên còn tôi thì ở dưới. Đúng 7 giờ Bapak ra phòng khách, tôi được

đến trình diện. Ngài cười và bắt tay tôi khi tôi nói «Selamat sore» (kính chào). Ngài liền hỏi tôi học tiếng Indonesia với ai và ở đâu ? Tôi trả lời bằng Indonesia: Tôi học tại Saigon với ông Phó Lãnh sự In-dô-ne-xia. Bapak hỏi tôi nói giỏi không, thì tôi trả lời: «sedikit» (chút ít). Bapak cười. Thiệt khổ, tiếng Anh mình chỉ biết có 3 sợi, còn In-dô-ne-xia thì không đầy lá mít ! Thế mà bước lên tàu bay là toàn Anh và In-dô-ne-xia ! Cũng nhờ Thiêng-liêng, tôi trả lời họ cũng hiểu. Hồi 7g30 ăn cơm tối. Bếp của Ibu lo cho tôi. Như vậy thì thấy Bapak, Ibu đều thương tôi. Vấn đề bao tử giải quyết được rồi thì khỏi lo và nhẹ quá. Bây giờ chỉ còn lo tu tập mà thôi.

### III. LÀM LATIHAN VỚI BAPAK

Hồi 9g tối (20-1-64), Bapak dạy tôi đi theo Ngài với 3 Phụ Tá danh tiếng đến làm Latihan tại 1 trụ sở Chi-Hội Djakarta (tại đây có 6 Chi-Hội, còn Tjilandak là Trung-Uơng). Đến đây Bapak ngồi ở ngoài, tôi đi vào phòng tập với các Phụ Tá và hội viên khác. Lần đầu tiên làm Latihan tại In-dô-ne-xia với sự hiện diện của Bapak, tôi cử động mạnh và lạ lùng lắm ; khi hết giờ, không ngừng được. Ông Sudarto phải kêu tôi mới hết. Hội viên ở đây đông đảo ; mỗi tuần làm có 2 ngày. Có vài ông hiểu biết tiếng Pháp nên tôi nói chuyện được. Họ hỏi thăm SUBUD Saigon, tôi đến Tjilandak ở bao lâu ? coi họ chiếu cố lắm. Ở chơi đến 12g khuya mới về ngủ. Bapak đi xe riêng, còn tôi đi xe khác. Tôi ngồi xe ô-tô chạy ban đêm đèn đuốc sáng trưng, xe quẹo qua quẹo lại tôi không biết đường nào hết. Ngày 21-1-64 tôi đi lãnh 2 gói đồ, nhưng vì Ông Tarvato mắc đi mua hàng quên giờ, thành ra khi nhớ lại thì văn phòng đã đóng cửa. (Trước khi đi ông Sudarto biểu tôi gỡ đồng hồ tay cất vào túi, kéo đi đường có

người giết, thành ra không biết giờ). Buổi tối Ô. Winkler rủ đi chợ chơi. Chợ ban đêm đông đảo vì tháng này là tháng chay, ban ngày không ăn. Đi chơi đến 10g về, rồi đi làm Latihan với các Phụ-Tá cao cấp. Bapak nói tôi được phép làm Latihan mỗi ngày, còn Ô. Prévôt thì mỗi tuần làm được 3 lần thôi. Latihan của tôi lạ lắm, cũng phải có Ô. Brodjolukito kêu mới hết.

Ngày 22-1-64 đi lãnh 2 gói đồ lần nữa. Ôi 1 họ bắt đi bàn giấy này đến bàn giấy khác cách xa nhau chừng 1 cây số và phải chờ từ 9 giờ đến 15 giờ mới lãnh được. Trước khi đem ra, họ xét từng món đồ xem có nên bắt đóng thuế không. Nhờ Ô. Parvoto can-thiệp mới khỏi phải đóng thuế. Lần sau có đi thì cứ đem đồ theo người, tuy phải trả tiền mắc một chút nhưng khỏi phiền phức mất công. Tối đến, Ô. Sudarto dẫn tôi đi làm Latihan tại một Chi-Hội khác. Chi-Hội này cũng mỗi tuần làm 2 lần Latihan, ngày thứ hai và thứ tư.

Hiện giờ tại Tjilandak, ngoài Bapak và Ibu thì có 3 vị Phụ-Tá cao cấp là Ô. Sudarto, Ô. Rahmak và Ô. Brodjolukito. Ngoài ra còn có Ô. Parvoto, cũng Phụ-tá nhưng chưa được cao, có phận sự coi sóc nhà cửa. Còn 3 ông trên thì lo về Văn-phòng. Ô. Winkler (kiến trúc-sư) coi việc xây cất. Tôi ăn cơm chung với mấy ông này. Mỗi bữa ăn, bếp của Ibu dọn cho mỗi người một đĩa có cơm và đồ ăn dựng chung, theo lối cơm đĩa bên Việt-Nam. Vì tôi ăn chay nên đĩa của tôi ngoài cơm có rau luộc và 1 trứng gà. Bây giờ thuận theo hoàn-cảnh tôi ăn chay theo kiểu Ngài Lục Tồ Huệ Năng.

(Kỳ sau tiếp)

# TRUYỆN SUBUD CỦA TÔI

\* GADIJA SALIE \*

*Bà D. G. K. dịch*

(TIẾP THEO)

Bà Hilda khuyên tôi đừng nên đọc quyển «Concerning SUBUD» của ông Bennett, sợ quyển sách ấy có thể làm cho tôi suy-nghĩ lan - man. Bà chị của bà Hilda là bà Ritzika thì lại bảo nên đọc, vì quyển đó có thể giúp tôi biết thêm về SUBUD. Vì thế tôi mua quyển sách ấy, và lại cho cả ông Bác-sĩ của tôi mượn để đọc nữa.

Sau khi làm Latihan được ba tháng, ông Bác-sĩ xem bệnh lại cho tôi. Ông ngạc-nhiên khi thấy những miếng thịt thừa hoặc những ung nhọt ở trong tử cung của tôi đã biến mất hết. Ông cho sự ấy là lạ lùng quá, cho đến nỗi ông nói với tôi: «Bà Gadija ạ, thỉnh-thoảng có khi Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng ban ơn và chữa cho những người mà chúng tôi là thầy thuốc vô phương cứu chữa.»

Trước kia ông vẫn thường gửi mua từ bên Mỹ về những thuốc tiêm để chữa cho tôi. Nhưng tôi dùng các thuốc ấy chỉ bớt đau được chừng ba tháng, rồi bệnh lại trở lại y như cũ. Cứ như thế mãi cho đến ngày tôi gặp được SUBUD và SUBUD đã chữa tôi khỏi hẳn.

\* \*

## SUBUD LÀ CON ĐƯỜNG CHÂN-CHÁNH ĐI ĐẾN ĐẤNG THIÊNG-LIÊNG VÔ-THƯỢNG

Trước khi làm Latihan, tôi cầu Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng: «Kính lạy Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng, xin Ngài cho con trúng số đưa ngựa. Con cần tiền». Tôi muốn có tiền là vì tôi muốn xuất-ngoại sang Anh-quốc và đi hành hương ở

Mecca, và muốn giúp họ hàng nghèo khó, nhưng lúc nào tôi cũng thiếu tiền.

Tôi làm Latihan rất mạnh trên tấm thảm lông cừu. Lúc bảy giờ là một giờ trưa và tôi làm 15 phút. Bà Hilda Wettstein khuyên tôi chỉ nên làm Latihan trong 15 phút thôi, cho nên tôi làm mỗi tuần lễ ba lần Latihan.

Trưa hôm ấy, khi làm Latihan xong, tôi cảm thấy trong lòng thất-vọng; tôi ngồi xuống bên cạnh giường và tự hỏi sao ngoài những cử-dộng tôi không thấy cái gì khác đến với tôi trong những buổi Latihan. Tôi nói thầm : « Ông Bennett thấy nhiều hiện-tượng và cảnh lạ trong Latihan; tại sao tôi không thể trông thấy được như thế ».

Lúc ấy người anh họ của chồng tôi, Magmood Salamang (cũng là anh rể tôi và hiện nay đã trở nên một phụ-tá SUBUD tại Capetown) vào trong buồng. Tôi còn nhớ khi ấy tôi nói với Anh rằng : « Anh Magmood, tại sao Anh không vào SUBUD ? » Anh ấy chỉ cười. Tôi lại nói : « Anh có nhớ cái vé số đua ngựa anh bán cho tôi không ? Tôi đã viết mấy chữ « May mắn của SUBUD » vào đấy. Tôi chắc là vé số ấy sẽ trúng vì tôi có lòng tin rất mạnh vào Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng và tin vào quyền năng của SUBUD ».

Anh bèn hỏi tôi SUBUD là gì ? Tôi nói : « Cái ấy rất mới mẻ với tôi; tôi chẳng biết nó là cái gì. Tôi chỉ ngoan-ngoãn làm Latihan và tôi biết rằng không bao giờ tôi bỏ cái đó, tuy tôi chẳng hiểu nó là cái gì và ý-nghĩa nó ra sao ».

Chồng tôi, anh Abdullah, cũng chỉ cười và trả lời : « Vợ tôi tập một yêu-thuật gì đây »; và Anh lại còn nói rằng Anh sợ cũng đã dự một phần nào vào việc ấy vì Anh không thể biết là cái đó có đúng với Đạo Hồi của chúng tôi không. Nhưng Anh lại nói thêm là, tuy vậy, Anh cũng mừng rằng tôi đã theo

SUBUD vì chỉ có cái Sức Mạnh ấy đã chữa cho tôi khỏi được bệnh mà thôi.

Anh Abdullah và anh Magmood ra đi đề đền Claremont, cách xa Lansdowne (Cape-town) chừng 10 phút bằng xe buýt.

Sau đó độ 2 giờ, tôi bắt đầu đau dữ dội. Bệnh cũ của tôi tái phát và huyết lại chảy ra. Tôi lên giường nằm. Các bạn hữu đến thăm tôi, cười và chế giễu tôi: «Chị Gadija, chúng tôi tưởng chị đã khỏi rồi, do cái Sức Mạnh mới gọi là SUBUD kia mà!» Tôi chỉ nhìn họ, và trong trí thử nhớ lại khi trước tôi đã kể cho họ nghe những gì và đã khoe ra sao với họ là tôi đã khỏi bệnh.

Tôi cầu khẩn Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng: «Lạy Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng, xin Ngài Ngài đừng bỏ con. Xin Ngài làm cho các bạn con thấy là con không sai lầm, thấy là Ngài không bỏ con, và cái Sức Mạnh SUBUD thực sự đã chữa con khỏi bệnh.» Tôi lại nhờ chị dâu tôi gọi điện-thoại cho ông Bác-sĩ vẫn chữa bệnh cho tôi là Bác-sĩ Schocet, để nói với ông ấy rằng tôi phải nằm liệt giường vì bệnh cũ tái phát và tôi đau nhiều lắm.

Bác-sĩ Schocet bảo chị tôi nói với tôi cứ kiên-tâm làm Latihan và ông sẽ đến ngay nhà tôi khi nào có thể đến được.

Anh Abdullah về nhà và bực mình thấy tôi lại nằm trên giường. Tôi khóc và nói với anh rằng bệnh cũ đã trở lại. Ông Bác-sĩ đến lúc 7 giờ tối và ngạc-nhiên thấy tôi đau nhiều đến thế và huyết ra nhiều thế. Ông nói ông không có cách nào chữa cho tôi được. Ông chỉ có thể giúp cho tôi đỡ đau bằng cách chích thuốc mà thôi, còn các thứ thuốc tiêm mà tôi vẫn dùng khi trước không giúp ích gì cho tôi được nữa trong tình trạng này. Ông lại nói chỉ còn một cách là mổ. Rồi ông ra về, dặn anh Abdullah trông nom cho tôi, và nói ông rất lấy làm lạ

sao bệnh của tôi lại tái phát vì ông vẫn tưởng rằng tôi đã khỏi hẳn rồi.

Vào 9 giờ tối hôm ấy tôi nghe có tiếng người gọi tên tôi. Nghe tưởng như tiếng gọi ở xa lắm. Tôi lắng tai nghe, rồi tôi nghe thấy gọi một lần nữa. Anh Abdullah gọi ở cuối giường, nhìn tôi. Latihan bắt đầu trong người tôi, chỉ trong một phút rồi ngừng. Tôi có cảm-tưởng rất mạnh là tôi đang lìa bỏ cõi đời này.

Tôi nói với anh Abdullah: « Anh Abdullah, tôi sắp chết». Anh chỉ nhìn tôi. Anh không nói tiếng nào.

Tôi nói: « Anh Abdullah, tôi sẽ kể dần dần cho anh nghe những cảm giác khi dương đi đến cái chết như thế nào ; tôi sẽ tả rõ từng bước, từng bước một.»

Tôi thấy cổ họng tôi khô khan. Ngực tôi thật đau và tôi chỉ thoi thóp thở mà thôi. Đầu tôi dục. Tôi lại cảm thấy thân tôi rất nhẹ nhàng, và tôi thấy tôi chào một người nào bằng tiếng Ả-rập «Asalamah alycom», và tôi thấy tôi mỉm cười.

Sau đó tôi đọc một bài kinh bằng tiếng Ả-rập: La ilaha il Allah, La ilaha il Allah, có nghĩa là : « Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng là Đấng Duy Nhất ; chỉ có một Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng.» Tôi lại đọc: Ashadu an la ilaha il Allah wa ashadu ana Muhammad ar Rasul Allah « Và Muhammad là Sứ-giả của Đấng Thiêng-Liêng Vô-Thượng.»

Một lần nữa tôi lại nghe thấy gọi tên tôi và có tiếng bảo tôi đi tới. Nghe tựa như : «Gadija, Gadija, lại đây với Ta, lại đây với Ta.» Tôi trả lời: «Con không đến với Ngài được, ai sẽ trông nom săn sóc cho Abdullah? Con không bỏ anh ấy được. Con phải trông nom cho anh ấy.»

Tôi lại nghe thấy tiếng nói : «Gadija, hãy trông đây !» Tôi nhìn lên và thấy hai bàn tay rất đẹp, hai bàn tay bằng ánh sáng với những châu báu trên ngón tay. Rồi tôi lại được đưa cho xem một cái hộp to đựng nhiều cửa báu, ánh sáng chói ngời trên mặt hộp, và ở bên trong có những đồ trang-sức quý giá và rất nhiều tiền bạc.

(*Còn tiếp*)

## NHỮNG KINH - NGHIỆM CỦA ÔNG **SUDARTO MARTOHUDDJO**

\* Bà *N.V.C. dịch*

(Pewartu Kedjwaan SUBUD 1961)

Độc giả SUBUD thân mến,

Cách đây 25 năm, khi tôi còn là sinh-viên trường Sr-Phạm, tôi đã bắt đầu làm Latihan, và suốt thời gian lâu dài ấy sư-phụ Muhammad Subud Sumohadiwidojo khuyên bảo và giải-thích những điều thuộc về tâm-linh. Tôi xin nói ngay rằng lúc đó chưa có một tổ chức cho các hội viên SUBUD.

Ngày nay nhờ có Tập-San Pewartu Kedjwaan SUBUD, tôi có thể ghi chép những kinh-nghiệm của tôi, theo ý muốn của Bapak để giúp ích cho các anh, chị em SUBUD ở mọi nơi. Đây là một vài kinh-nghiệm quan-trọng của tôi.

1/ Tôi còn nhớ trong một buổi dạy học của tôi, một người khách kỳ lạ đã xuất hiện, làm gián đoạn buổi dạy của tôi. Tôi không biết ông ấy đã vào lớp học bằng cách nào, và bất thành linh ông đã ở

trước mặt tôi. Lúc đó tôi có một cảm-giác thích - thú. Hình dáng người khách đó tầm thường, mặt và mũi ông ta trông ra hình tam giác, mỗi bàn tay và bàn chân chỉ có ba ngón. Ông nói với tôi một cách thân-mật, làm tăng thêm cảm tình của tôi đối với ông. Ông nói :

« Darto, tôi đến đây để gặp anh và đề cầu-nguyện cho đức tin và lòng thành-thực của anh trong việc tôn-thờ Thiêng-Liêng. Để ghi lại sự viếng thăm này tôi nhờ xuống sàn nhà ba lần trước mặt anh và xin anh cho tôi một vật gì để kỷ niệm ».

Tôi lấy làm ngạc-nhiên tại sao ông lại biết tên tôi và đề thoả mãn nguyện vọng của ông, tôi đưa cho ông một đồng tiền nửa rouble. Ông cầm lấy và đột nhiên biến mất, gây sự sợ hãi cho đám học sinh. Tôi bảo học trò tôi đi tìm kiếm ông ta, nhưng không ai thấy ông ta đâu cả.



Mười ngày sau, lớp giảng của tôi lại bị gián-đoạn lần nữa. Vì có một người đàn-ông hình dáng xấu xa, thân-hình kỳ-quái, bỗng dưng đi vào trong lớp, nhưng khi nhìn thẳng vào mắt ông ta, tôi biết rằng ông là một người đức-hạnh. Lúc đó, tôi rùng mình, tiếp theo là một cảm-giác thích-thú khác thường. Đã có kinh-nghiệm về lần trước, nên sau khi tôi đưa cho ông một đồng-tiền, tôi theo dõi ông ta. Khi đi ra, cứ cách bảy thước ông ta lại quay lại mỉm cười với tôi. Lạ lùng thay, ông ta lần sau một gốc cây và khi tôi tới nơi thì ông ta đã biến mất. Tôi trình bày hai việc đó với Bapak. Bapak bảo tôi cùng trác-nghiệm với Ngài. Sau cuộc trác-nghiệm, Bapak giải thích : Hai sự xuất-hiện trên đều là của một vị thánh nhân, và Bapak khuyên tôi nên đề ý và cẩn-thận đối với những người lạ lùng như thế. Những người ấy thường được đấng Chí-tôn sai đến để xem xét cử-chỉ của tôi. »

2 / Lần khác, một số học-sinh nội-trú đang bao vây tôi thì có một học-sinh kể cho tôi về những sự hiểu biết siêu-nhiên của ông nội nó ; không cần suy nghĩ, tôi

cắt nghĩa cho nó rằng những sự hiểu biết ấy nguyên tại do ma-vương, quỷ quái mà ra.

Những lời nói của tôi làm cho nó bối rối và nó xin phép tôi đi thăm ông nó.

Đêm sau, khi tôi đang làm Latihan, một tiếng nói tự nội tâm tôi bảo tôi « hãy đề phòng ». Hai ngày sau, tôi đang ngủ, tôi thấy thân tôi rất nhẹ-nhàng và ấm-áp. Khi thức dậy, nhìn vào trong gương, tôi không thấy thân hình tôi nữa. Tôi có một cảm-giác lạ lùng, rõ ràng thấy mình bước đi và mở cửa mà không có thể-xác. Khi đó tôi trông thấy thể-xác tôi đang ngồi trong chiếc ghế bành và hút thuốc. Tôi tiến lại gần, nhưng tôi cảm thấy không nên sờ vào thể-xác tôi. Cửa vào buồng đã khóa cẩn thận tự nhiên mở ra, rồi có hai người đàn ông và hai người đàn bà bước vào. Bốn người này tiến lại gần thân tôi, định tấn-công nhưng tất cả đều bị ngã xuống khi lại gần thân tôi. Họ đứng dậy nhiều lần để tấn-công tôi nữa nhưng họ đều bị thất bại. Sau cùng, họ biến mất và cửa lại tự đóng vào. Tôi kinh

ngạc vì thể-xác tôi đã rời hẳn tôi. Tôi bèn làm Latihan và sau khi làm Latihan xong, tôi lại thấy tôi có thể-xác như cũ.

Sáng hôm sau, một việc lạ lùng lại xảy ra : những cốc, đĩa, thìa, nĩa, đều chạy xa tôi khi tôi định cầm lấy. Tôi đoán rằng đó là những hành-động của những ma-quỷ tối hôm trước. Sự đó xảy ra bảy đêm liền. Sau rốt trong một buổi Latihan, tôi nhận được một thùng nước ; tôi hắt nước ấy vào bốn con quỷ và nó biến mất. Lại thay, ngay lúc đó tôi ngủ thấy mùi thịt nướng. Theo lời giải thích của Bapak thì đây là một sự thử thách của ông nội đưa học trò của tôi.

3/ Một lần nữa, ba ngày trước khi nghỉ hè, các giáo-sư ngồi nói chuyện với nhau. Một giáo sư thuật lại cho tôi một trường hợp lạ lùng của một đạo-sĩ đã chết và đã chôn rồi. Sau người ta thấy thể-xác đạo-sĩ không còn trong mồ nữa và chiều chiều thấy ánh sáng từ mồ hiện ra. Các giáo-sư khác cho là rất lạ lùng. Tôi cắt nghĩa cho họ rằng : « Thể xác ấy đã biến vào thế giới quỷ (Satan), ánh sáng ta thấy buổi chiều là điềm

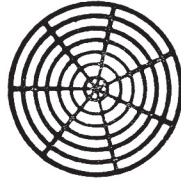
đất thánh không muốn nhận một thể xác đã bị ô uế vì quỷ Satan. Người thuật lại câu chuyện đó không đồng ý với tôi.

Năm ngày sau, khi tôi đang ngủ, tôi cảm thấy một vật nhọn đâm vào tim tôi. Liền ngay bấy giờ Latihan đến với tôi, thân thể tôi bắt đầu cử động, rồi vật nhọn ra khỏi thân tôi và biến mất. Lại thay, vật nhọn biến đi, tôi thấy một đám mây, rồi thấy xuất hiện một con ma cà rồng. Thân nó to bằng con chó và cánh nó dài độ một thước. Tôi đánh thức các người trong nhà dậy. Họ cầm gậy định đập chết con vật hầy còn trong thấy ấy, nhưng tôi ngăn họ lại, sợ làm náo động các người láng giềng. Gần về sáng, con thú lại hóa ra khói và biến mất. Tôi làm Latihan, tôi biết rằng nếu người nào giết con vật đó thì người ấy cũng sẽ chết.

Sau tôi thuật lại cho Bapak thì ngài dạy rằng « Những người có yêu-thuật đã thử con đó, vậy con phải làm Latihan chuyên cần. Con đừng sợ, hãy tin rằng Đấng Thiên-liêng lúc nào cũng gần con và che chở cho con».

(còn tiếp)

# Hội SUBUD VIETNAM



**TRUNG-ƯƠNG SAIGON :** 318/330, đường Hồng-Thập-Tự

*Giờ Latihan :* Mỗi ngày từ 17 giờ đến 19 giờ.

Thứ ba và thứ sáu : thêm buổi

Latihan 21 giờ — 21 giờ 30.

Chúa nhật : 18 giờ — 18 giờ 30.

**Chi-Hội ĐALẠT:** : c/o Ô. Trần-văn-Đàm

64, Hoàng-Diệu.

*Giờ Latihan :* Thứ ba và thứ bảy : 18g. — 18g.30

**Chi - Hội PHƯỚC - TUY :** c/o Ô. Nguyễn-đức-Hiếu

Hiệu-trưởng trường Trung-học.

**Các nhóm SUBUD tại :** Ban-Mê-Thuột, Bắc-Liêu, Bến-Tre, Biên-Hòa, Bình-Dương, Cần-Thơ, Châu-Phú, Gò-Công, Hà-Tiên, Huế, Mỹ-Tho, Nha-Trang, Ninh-Thuận, Phan-Thiết, Quy-Nhơn, Rạch-Giá, Thủ-Đức, Tây-Ninh, Vĩnh-Long, Vũng-Tàu. (muốn biết địa-chỉ, xin liên-lạc với Văn-phòng Trung-ương).

**GIÁ : 10\$00**